Mẫu số 01A

BỘ GTVT/UBND TỈNH, THÀNH PHỐ...
ĐỐI TƯỢNG BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Kê khai lần đầu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường hộ

A. Thông tin về đối tượng báo cáo

Tên đối tượng: ……. Mã đơn vị:

Địa chỉ: Thôn/Xóm …… Xã/Phường ……. Quận/Huyện …… Tỉnh/Thành phố…….

Loại hình:

B. Thông tin về người lập biểu:

Họ và tên: Điện thoại liên hệ: Email:

C. Thông tin về tài sản

STT	Tài sản *(Chi tiết theo từng loại tài sản)*	Địa chỉ	Năm đưa vào sử dụng	Loại/ cấp/ hạng	Số lượng/ Chiều dài...	Diện tích (m2)			Giá trị (đồng)		Tình trạng sử dụng của tài sản		Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phục vụ mục đích công cộng
						Đất	Sàn sử dụng nhà	Cầu, hầm, bãi đỗ xe …	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Còn sử dụng được	Hỏng, không sử dụng được	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*

……, ngày ... tháng .... năm ....
NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

……, ngày ... tháng .... năm ....
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn lập Mẫu số 01A:

- Đối tượng báo cáo: Tên cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ, khoản 3 Điều 2 Thông tư này; trường hợp phân cấp/ủy quyền/giao thực hiện kế toán theo quy định tại khoản 2

Điều 5 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP thì đơn vị thực hiện báo cáo là đơn vị được phân cấp/ủy quyền/giao thực hiện kế toán.

- Cột (2) Tài sản: Danh mục tài sản thuộc phạm vi quản lý được quy định tại Điều 3 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP và Điều 3 Thông tư này (Trường hợp đã theo dõi cầu đường bộ dài dưới 25m trong tài sản là "*Đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường*" thì không phải tách riêng cầu và đường. Đối với phần đất hành lang an toàn đường bộ đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng chỉ thực hiện theo dõi về hiện vật, không phải hạch toán nguyên giá, hao mòn, giá trị còn lại theo quy định tại Thông tư này.

- Cột (4) Năm đưa vào sử dụng: Ghi năm tài sản được bắt đầu đưa vào sử dụng. Trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định thời điểm đưa tài sản vào sử dụng thì ghi N/A.

- Cột (7) Diện tích đất (không áp dụng đối với tài sản là đường) là diện tích trong quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc văn bản của cấp có thẩm quyền hoặc diện tích đất thực tế quản lý, sử dụng.

- Cột (10) Nguyên giá: Theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP và Điều 6 Thông tư này.

- Cột (12), (13): Tình trạng tài sản: Còn sử dụng được/Hỏng, không sử dụng được.

- Cột (14) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phục vụ mục đích công cộng: Theo quy định tại khoản 8 Điều 13 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP.